

Mỹ Hào, ngày 17 tháng 12 năm 2020

Số: 143/2020/QĐST- HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 128/2020/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2020, giữa:

* **Nguyên đơn:** Chị Đặng Thị Minh Tr, sinh năm 1997.

Đăng ký HKTT: Thôn P, xã N thị xã M, tỉnh H.

Nơi cư trú: Thôn V, xã V1, huyện B, tỉnh H.

* **Bị đơn:** Anh Phạm Doãn S, sinh năm 1993.

Đăng ký HKTT: Thôn P, xã N, thị xã M, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213; khoản 3 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị Minh Tr và anh Phạm Doãn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Đặng Thị Minh Tr và anh Phạm Doãn S thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Đặng Thị Minh Tr và anh Phạm Doãn S không có con chung. Chị Tr và anh S đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản, vay nợ, công sức và ruộng nông nghiệp:** Chị Tr và anh S đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Tr và anh S thỏa thuận chị Tr tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*). Đối trừ vào số tiền 300.000 đồng chị Tr đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0004323 ngày 06/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M, tỉnh H. Hoàn trả chị Tr số tiền 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Mỹ Hào;
- Chi cục T.H.A ĐS thị xã Mỹ Hào;
- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Ngọc Lâm;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Nam Thắng